

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch số 398/KH-UBND ngày 25/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa nội dung Kế hoạch phòng, chống mại dâm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.
2. Lấy phòng ngừa là trọng tâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy.
3. Đảm bảo việc triển khai Kế hoạch kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% các xã, thị trấn có cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên;
- Ít nhất 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm; 100% học sinh, các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; “giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm” (nếu có);
- Đẩy mạnh tuyên truyền phòng ngừa đến toàn xã hội, chú trọng ở các khu du lịch biển, khu vui chơi giải trí có nhiều người di cư đến để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm;
- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin cơ sở;
- Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua

mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các cơ sở kinh doanh, trường học,...;

- Lòng ghép phát triển các chương trình truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm. Nội dung tuyên truyền về tác hại của tệ nạn mại dâm; pháp luật về phòng, chống mại dâm; hành vi tình dục lành mạnh, an toàn;

- Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định hiện hành.

2. Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lòng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn

a) Chỉ tiêu: 100% các xã, thị trấn lòng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội; chương trình phòng, chống ma túy; chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm gặp khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

- Xây dựng các hoạt động lòng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp;

- Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lòng ghép việc thực hiện các Chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

a) Chỉ tiêu

- 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời;

- Hàng năm số tội phạm liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật, đặc biệt những địa bàn trọng điểm; tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn; đến năm 2025, 100% các cơ sở được kiểm tra ít nhất một lần.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể

chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm;

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm;

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

100% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện tiếp cận sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

b) Nhiệm vụ

- Hình thành mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và một số người bán dâm;

- Tăng cường hỗ trợ nguồn lực, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

5. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu: 100% cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

b) Nhiệm vụ: Bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương đối với công tác phòng, chống mại dâm; đưa công tác này

thành nhiệm vụ thường xuyên, là một mục tiêu, chỉ tiêu trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội của từng cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi các chế tài về xử phạt hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm; các chính sách về phòng ngừa, bảo vệ người chưa thành niên đối với hoạt động mại dâm; các hành vi vi phạm quyền trẻ em trong lĩnh vực phòng chống mại dâm; giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đối với người bán dâm để hòa nhập cộng đồng.

2. Giải pháp về tổ chức thực hiện

- Các ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn lồng ghép chương trình phòng, chống mại dâm vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm của cơ quan, đơn vị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống mại dâm; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả phòng, chống mại dâm ở địa phương, đơn vị.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành thông qua xây dựng, ký kết và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo, kiểm tra, đánh giá về công tác phòng, chống mại dâm;

- Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá kết quả ở các cấp nhằm rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành, giải pháp có hiệu quả cao.

3. Giải pháp về nguồn lực

- Trên cơ sở chỉ tiêu nguồn kinh phí hàng năm, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng; các câu lạc bộ, nhóm tham gia công tác hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm;

- Tổ chức thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Ngân sách bảo đảm theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn vốn viện trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì triển khai thực hiện kế hoạch, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương, tổng hợp đánh giá kết quả hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiện.

- Rà soát, tham mưu, đề xuất ban hành các văn bản phù hợp với thực tiễn.

2. Công an huyện

Chỉ đạo lực lượng công an các xã, thị trấn tăng cường đấu tranh, triệt phá ổ nhóm đường dây, tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, đặc biệt chú trọng đến các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em.

3. Đồn Biên phòng lạch kèn

Thường xuyên tuần tra, kiểm soát kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn xử lý nghiêm hành vi mua bán người vì mục đích mại dâm, hoạt động mại dâm ở khu vực và giáp ranh.

4. Phòng Y tế

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các biện pháp can thiệp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện khám bệnh định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách, phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu phương án kinh phí thực hiện kế hoạch.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm văn hóa - Truyền thông

Tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đòi truy, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động mại dâm; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở về phòng, chống mại dâm; đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm ngăn chặn các trang mạng có nội dung liên quan đến mại dâm; phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các ban, ngành liên quan và địa phương xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin cơ sở.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp lồng ghép, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với học sinh.

8. Phòng Tư pháp

Tham mưu Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm.

9. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện

Tăng cường thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể

Phối hợp triển khai Kế hoạch và tăng cường giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

11. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Hàng năm, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn, yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban ngành cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng và hàng năm đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQ huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐ-TBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

Bùi Việt Hùng